

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91/2022/HS-ST**
Ngày 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tòa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Thành Thái;**

2/ Ông **Hà Ứng Cường.**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

01/ **Nguyễn Minh T**; sinh ngày 21 tháng 7 năm 2003 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 137 T, phường Q, thành phố G, tỉnh G; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

02/ **Danh T1**, sinh năm 1993 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh G; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Danh T, sinh năm 1964 (chết) và bà Thị N, sinh năm 1964; Vợ tên Phạm Thị Bích T, sinh năm 2001 và có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: **Phòng Kinh tế- hạ tầng huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang**

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Phạm Duy P- Chức vụ: Phó trưởng phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện T (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 26/3/2022, Nguyễn Minh T, sinh năm 2003 (trú tại 137 đường T, phường Q, thành phố G, tỉnh G) gặp Danh T1, sinh năm 1993 (cư trú ấp T, xã Y, huyện B, tỉnh G) tại thành phố G. Cả hai rủ nhau đi trộm dây điện chiếu sáng đèn đường bán lấy tiền tiêu xài. T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Fuski, màu xanh, biển số 68V6-0553 chở Nguyễn Minh T đi đến khu vực thuộc xã T, huyện T, tỉnh G. Khi đi, T đem theo 01 cái bao, 01 cây kiềm răng bằng kim loại để cắt dây điện. T1 chở T đi đến đoạn đường qua cầu thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh G, T1 dừng xe. T cầm cây kiềm trèo lên cột điện cắt được 03 đoạn dây điện, tổng chiều dài là 55 mét, T1 ở dưới cảnh giới và kéo dây điện xuống, cuộn lại bỏ vào trong bao. Đoạn dây cáp điện này do Phòng Kinh tế - hạ tầng huyện T làm chủ đầu tư, thực hiện công trình chiếu sáng đô thị trên địa bàn huyện Châu Thành.

Sau khi cắt trộm được số dây điện trên, cả hai điều khiển xe chạy về đến Quảng trường K phường H, thành phố G, tỉnh G thì bị lực lượng công an phường H phát hiện. T và T1 thừa nhận hành vi cắt trộm dây điện trên địa bàn huyện T.

Ngày 26/3/2022, T và T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G tạm giữ về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố G. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành về hành vi trộm cắp tài sản của T và T1, bàn giao 55 mét dây điện thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS, ngày 14/10/2022 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Kiên Giang kết luận: giá trị còn lại của 55 (năm mươi lăm) mét cáp điện Duplex 02 x 11 mm², nhãn hiệu Cadivi, tại thời điểm ngày 27/3/2022 trị giá **2.195.500 đồng**.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

*** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ:

- 55 (năm mươi lăm) mét dây cáp điện duplex 02 x 11 mm² nhãn hiệu cadivi. Đã trả lại cho Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Châu Thành.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của Phòng Kinh tế - hạ tầng huyện T đã nhận lại đoạn dây điện, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-CT ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Danh T1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo **Nguyễn Minh T, Danh T1** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 204/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án.

2/Xử phạt bị cáo **Danh T1** từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 09 (Chín) năm tù của bản án số 204/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Các bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 26/3/2022, Nguyễn Minh T và Danh T1 rủ nhau đi trộm dây cáp điện để bán lấy tiền tiêu xài. T mang theo 01 cái bao và 01 cái kiềm răng bằng kim loại. T1 điều khiển xe mô tô biển số 68V6-0553 chở T đi đến đoạn đường qua cầu thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Gng, T1 dừng xe. T trèo lên cột điện cắt được 55 mét dây cáp điện. Khi cả hai đi đến khu vực thuộc phường H, thành phố G thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử lý theo thẩm quyền. Kết luận định giá, 55 mét dây điện bị lấy trộm tại thời điểm xâm hại trị giá 2.195.500 đồng.

Đôi chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”. Như vậy, hành vi lén lút lấy tài sản có giá trị 2.195.500 đồng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như đã viện dẫn ở trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành nên nhận thức được việc lén lút lấy trộm tài sản của người khác là hành vi sai trái và khi trộm nếu bị phát hiện sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, nhưng với bản tính tham lam, chạy lười lao động và muốn hưởng thụ tài sản của người khác mà có bị cáo vẫn cố ý lén lút lấy trộm tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân. Hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho nhân dân. Do đó, các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

Với hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; có trình độ học vấn thấp. Riêng bị cáo Danh Tình là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo

được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án vừa của khung hình phạt cũng là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã trả lại 55 (năm mươi lăm) mét cáp điện Duplex 02 x 11 mm², nhãn hiệu Cadivi, tại thời điểm ngày 27/3/2022. Đối với vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại cho cơ quan có thẩm quyền quản lý là Phòng Kinh tế- hạ tầng huyện T và bị hại cũng không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Duy P đại diện cho bị hại Phòng Kinh tế- hạ tầng huyện T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh T** 01 (một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt **01 (một) năm** tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo **Nguyễn Minh T** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **02 (hai) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 30/3/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Danh T1** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo **Danh T1** 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt **09 (chín) tháng** tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo **Danh T1** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 30/3/2022.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T và Danh T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS.

Nguyễn Thanh Phong